

Số: 67/2024/QĐ-UBND

Bình Thuận, ngày 19 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Quy chế quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý “PHAN THIẾT”
cho sản phẩm nước mắm

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm ngày 17 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29 tháng 11 năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19 tháng 6 năm 2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14 tháng 6 năm 2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Thông tư số 32/2022/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 23/2023/TT-BKHCN ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết một số điều của Luật Sở hữu

trí tuệ và biện pháp thi hành Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ liên quan đến thủ tục xác lập quyền sở hữu công nghiệp và bảo đảm thông tin sở hữu công nghiệp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 1887/TTr-SKHCN ngày 10 tháng 12 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý “PHAN THIẾT” cho sản phẩm nước mắm.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 31 tháng 12 năm 2024.

2. Các quyết định sau đây hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực:

a) Quyết định số 37/2015/QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý “PHAN THIẾT” dùng cho sản phẩm nước mắm;

b) Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý “PHAN THIẾT” dùng cho sản phẩm nước mắm ban hành kèm theo Quyết định số 37/2015/QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Chủ tịch Hiệp hội nước mắm Phan Thiết, thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, chủ tịch ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Cục Sở hữu trí tuệ - Bộ KH&CN;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, KT, NC&KSTTHC, KGVXNV (Trình)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Minh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý “PHAN THIẾT” cho sản phẩm nước mắm
(Kèm theo Quyết định số /2024/QĐ-UBND ngày tháng năm 2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận)

Chương 1

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý “PHAN THIẾT” cho sản phẩm nước mắm đã được Cục Sở hữu trí tuệ đăng bạ tên gọi xuất xứ hàng hóa theo Quyết định số 364/QĐ-SHTT ngày 30 tháng 5 năm 2007 và Quyết định số 1578/QĐ-SHTT ngày 11 tháng 5 năm 2020 của Cục Sở hữu trí tuệ về cấp Giấy chứng nhận đăng ký chỉ dẫn địa lý. Những nội dung về quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý “PHAN THIẾT” cho sản phẩm nước mắm không nêu trong Quy chế này thì áp dụng theo Luật Sở hữu trí tuệ và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Quy chế này áp dụng đối với các sở, ban, ngành, tổ chức, cá nhân Việt Nam; tổ chức, cá nhân nước ngoài và các chủ thể khác theo quy định của pháp luật (sau đây gọi chung là tổ chức, cá nhân) có các hoạt động liên quan đến quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý “PHAN THIẾT” cho sản phẩm nước mắm.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Chỉ dẫn địa lý “PHAN THIẾT” là dấu hiệu dùng để chỉ nguồn gốc địa lý của sản phẩm nước mắm trên địa bàn thành phố Phan Thiết thuộc tỉnh Bình Thuận.

2. Trao (cấp) quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “PHAN THIẾT” cho sản phẩm nước mắm là việc cơ quan được Ủy ban nhân dân tỉnh trao quyền quản lý chỉ dẫn địa lý cho phép tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh nước mắm được quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “PHAN THIẾT” cho sản phẩm nước mắm, được thể hiện bằng việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý (Mẫu Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý được quy định tại Phụ lục I Quy chế này) cho tổ chức, cá nhân đó.

3. Sử dụng chỉ dẫn địa lý “PHAN THIẾT” cho sản phẩm nước mắm là việc thực hiện các hành vi sau đây:

a) Gắn chỉ dẫn địa lý “PHAN THIẾT” lên bao bì hàng hóa, phương tiện kinh doanh, giấy tờ giao dịch trong hoạt động kinh doanh nước mắm.

b) Lưu thông, chào bán, quảng cáo nhằm để bán, trữ để bán sản phẩm nước mắm mang chỉ dẫn địa lý “PHAN THIẾT”.

4. Lô gô (biểu tượng) chỉ dẫn địa lý “PHAN THIẾT” cho sản phẩm nước mắm là phần hình và chữ quy định tại Phụ lục II kèm theo Quy chế này.

5. Tem chỉ dẫn địa lý là tem có tên chỉ dẫn địa lý “PHAN THIẾT”. Các cơ sở sản xuất, kinh doanh nước mắm mang chỉ dẫn địa lý “PHAN THIẾT” tự in tem gắn trên bao bì thương phẩm của sản phẩm nước mắm đủ điều kiện mang chỉ dẫn địa lý nhằm nhận biết sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý đã được kiểm soát. Mẫu tem chỉ dẫn địa lý quy định tại Phụ lục II Quy chế này.

6. Truy xuất nguồn gốc là khả năng theo dõi, nhận diện được một đơn vị sản phẩm qua từng công đoạn của quá trình sản xuất, chế biến và phân phối.

7. Thu hồi sản phẩm là áp dụng các biện pháp nhằm đưa sản phẩm không đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm ra khỏi chuỗi sản xuất, chế biến, phân phối sản phẩm.

8. Kinh doanh nước mắm là việc thực hiện một, một số hoặc tất cả các hoạt động giới thiệu, dịch vụ bảo quản, dịch vụ vận chuyển hoặc buôn bán sản phẩm nước mắm.

9. Sản xuất nước mắm là việc thực hiện một, một số hoặc tất cả các hoạt động chế biến nước mắm nguyên liệu, pha đầu thành phẩm, đóng chai sản phẩm.

10. Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh nước mắm là tổ chức, cá nhân thực hiện liên tục một, một số hoặc tất cả các công đoạn của quá trình đầu tư, từ sản xuất nước mắm nguyên liệu, đóng chai, đến phân phối, tiêu thụ sản phẩm, cung ứng dịch vụ giới thiệu, dịch vụ bảo quản, dịch vụ vận chuyển hoặc buôn bán hoặc các dịch vụ khác đối với sản phẩm nước mắm nhằm mục đích sinh lợi.

11. Kiểm soát bên ngoài là việc cơ quan được Ủy ban nhân dân tỉnh giao nhiệm vụ kiểm soát bên ngoài chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức các hoạt động kiểm tra, xem xét, đánh giá và kiến nghị đối với việc tuân thủ Quy chế quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý “PHAN THIẾT” cho sản phẩm nước mắm của các tổ chức, cá nhân trong sản xuất, kinh doanh nước mắm mang chỉ dẫn địa lý.

12. Kiểm soát nội bộ là việc tổ chức, cá nhân tự tổ chức thực hiện các biện pháp kỹ thuật nhằm kiểm soát thực hiện các công đoạn của quá trình sản xuất, kinh doanh của đơn vị mình hoặc của các thành viên thuộc tổ chức mình, nhằm đảm bảo được tính đặc thù, ổn định về chất lượng, an toàn thực phẩm cho sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý.

Chương II

QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG CHỈ DẪN ĐỊA LÝ

Điều 3. Sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý

1. Tên sản phẩm: Nước mắm.

2. Đặc thù chất lượng của sản phẩm Nước mắm đảm bảo theo Quyết định số 364/QĐ-SHTT ngày 30 tháng 5 năm 2007 của Cục Sở hữu trí tuệ - Bộ Khoa học và Công nghệ (Cục Sở hữu trí tuệ) về cấp chỉ dẫn địa lý “PHAN THIẾT” dùng cho sản phẩm nước mắm và Quyết định số 1578/QĐ-SHTT ngày 11 tháng 5 năm 2020 của Cục Sở hữu trí tuệ về cấp Giấy chứng nhận đăng ký chỉ dẫn địa lý, như sau:

a) Chỉ tiêu cảm quan, bao gồm:

Màu sắc: Màu vàng rơm hoặc vàng nâu.

Mùi: Mùi thơm nồng đặc trưng của nước mắm Phan Thiết, không có mùi lạ.

Vị: Ngọt đậm của đạm, sau khi nuốt có hậu vị rõ.

Độ trong: Trong, sánh.

b) Chỉ tiêu hóa học: Hàm lượng đạm toàn phần không nhỏ hơn 15g/lit.

c) Ngoài các chỉ tiêu quy định tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều này các nội dung khác phải phù hợp theo Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 5107:2018 về nước mắm.

3. Quy trình sản xuất và khu vực sản xuất

a) Quy trình sản xuất quy định tại Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 5107:2018 về nước mắm.

b) Khu vực sản xuất tại thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Điều 4. Sử dụng tem, lô gô chỉ dẫn địa lý

1. Sử dụng tem chỉ dẫn địa lý

a) Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh nước mắm có đóng chai, gắn nhãn hoàn thành sản phẩm trên địa bàn tỉnh Bình Thuận, khi được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý, tự in tem chỉ dẫn địa lý để gắn trên sản phẩm đưa ra thị trường và có trách nhiệm quản lý, sử dụng tem, chỉ dán tem chỉ dẫn địa lý trên sản phẩm nước mắm.

b) Tem chỉ dẫn địa lý được dán tại vị trí dễ nhận biết trên bao bì thương phẩm của sản phẩm (bao bì trực tiếp và/hoặc bao bì ngoài của sản phẩm: Chai, lọ, can, thùng, hộp).

c) Tuân thủ chặt chẽ theo các quy định thiết kế tại Phụ lục III kèm theo Quy chế này.

2. Sử dụng lô gô chỉ dẫn địa lý

a) Tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý được sử dụng lô gô chỉ dẫn địa lý (biểu tượng tại Phụ lục II kèm theo Quy chế này) trong hoạt động kinh doanh thương mại.

b) Lô gô luôn được bố trí ở vị trí trang trọng, dễ nhận diện nhất trên nhãn sản phẩm hoặc trên bao bì thương phẩm của sản phẩm, hoặc trên giấy tờ giao dịch, biên hiệu, phương tiện kinh doanh nước mắm mang chỉ dẫn địa lý.

c) Tuân thủ chặt chẽ theo các quy định thiết kế chung do Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn.

3. Mã số chỉ dẫn địa lý

a) Mã số chỉ dẫn địa lý do Sở Khoa học và Công nghệ cấp cho từng tổ chức, cá nhân khi được cấp quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý, là dãy số và chữ được trình bày như sau: CXXXX - PTGI (trong đó “XXXX” là số thứ tự cấp cho tổ chức, cá nhân) mã số chỉ dẫn địa lý được sử dụng thống nhất trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý và trên tem chỉ dẫn địa lý của từng tổ chức, cá nhân được cấp quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý.

b) Tổ chức, cá nhân được cấp quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý có quyền sử dụng mã số chỉ dẫn địa lý do Sở Khoa học và Công nghệ cấp như là biện pháp kỹ thuật để làm dấu hiệu nhận biết sản phẩm của mình khi đưa ra thị trường, chống lại hiện tượng hàng giả mạo.

Điều 5. Nội dung xây dựng quy chế quản lý nội bộ trong các tổ chức tập thể

1. Tên tổ chức, địa chỉ, trụ sở giao dịch chính của tổ chức (số điện thoại, fax) căn cứ thành lập.

2. Danh sách thành viên và hiện trạng sản xuất, kinh doanh của các thành viên.

3. Quy trình sản xuất bắt buộc.

4. Cơ chế kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất, kinh doanh, sử dụng tem, nhãn mang chỉ dẫn địa lý.

5. Quy định về quản lý để đảm bảo truy nguyên nguồn gốc xuất xứ lô hàng nước mắm mang chỉ dẫn địa lý của từng thành viên.

6. Quy định về bảo vệ quyền lợi của các thành viên; khen thưởng và xử lý vi phạm quy chế quản lý nội bộ đối với các thành viên.

7. Các nội dung khác do các thành viên của tổ chức thỏa thuận, nhưng không được trái với quy định của pháp luật.

Điều 6. Nội dung kiểm soát nội bộ trong các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh nước mắm mang chỉ dẫn địa lý

1. Kiểm soát kỹ thuật và vệ sinh an toàn thực phẩm từ khâu sản xuất đến đóng chai, lưu hành trên thị trường, bao gồm: Kiểm soát nguyên liệu (muối, cá), chăm sóc chượp, kéo rút nước mắm, pha đấu thành phẩm, lắng lọc, chất lượng nước mắm bán thành phẩm, phụ gia, bao gói, ghi nhãn hàng hóa, dán tem, kiểm soát thành phẩm, kiểm soát sản phẩm lưu thông trên thị trường.

2. Đối với đơn vị thu mua nước mắm bán thành phẩm để sản xuất, đóng chai nước mắm, thực hiện kiểm soát nước mắm bán thành phẩm, phụ gia, bao gói, ghi nhãn hàng hóa, dán tem, kiểm soát thành phẩm, kiểm soát sản phẩm lưu thông trên thị trường.

3. Kiểm soát tình hình vệ sinh nhà xưởng, dụng cụ sản xuất, dụng cụ chứa đựng sản phẩm.

4. Kiểm soát các nội dung khác liên quan đến thực hiện Quy chế quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý “PHAN THIẾT” cho sản phẩm nước mắm.

5. Kiểm soát việc xây dựng, áp dụng chương trình quản lý chất lượng theo đúng quy định nêu tại QCVN 02 - 02: 2009/BNNPTNT Cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm thủy sản - Chương trình đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm theo nguyên tắc HACCP; có xây dựng quy định về truy xuất nguồn gốc đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm trong lĩnh vực thủy sản của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 7. Kiểm soát bên ngoài đối với chỉ dẫn địa lý

1. Nội dung kiểm soát bên ngoài

a) Xem xét việc thực hiện việc kiểm soát nội bộ của tổ chức, cá nhân là xem xét các tài liệu hồ sơ (sổ sách ghi chép) liên quan đến việc thực hiện kiểm soát nội bộ.

b) Xem xét các hồ sơ, tài liệu liên quan đến quy trình sản xuất, đóng chai nước mắm mang chỉ dẫn địa lý.

c) Kiểm tra việc đảm bảo tính đặc thù của sản phẩm nước mắm mang chỉ dẫn địa lý, bao gồm nội dung: Xem xét tài liệu, hồ sơ liên quan đến nguồn gốc, xuất xứ của sản phẩm và việc bảo quản sản phẩm trong quá trình lưu thông trên thị trường. Trường hợp cần thiết, khi có nghi ngờ về chất lượng, cụ thể về cảm quan như có sự biến đổi về màu sắc, mùi, vị và độ trong so với các chỉ tiêu của sản phẩm nước mắm mang chỉ dẫn địa lý được tiến hành lấy mẫu nước mắm để thử nghiệm chất lượng.

d) Kiểm tra việc thực hiện các nội dung khác liên quan đến thực hiện Quy chế quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý.

2. Tần suất tiến hành các cuộc kiểm tra đơn vị sản xuất kinh doanh không được tiến hành trùng lặp, không quá một lần về một nội dung trong một năm đối với một đơn vị sản xuất kinh doanh, trừ các trường hợp có phản ánh của người tiêu dùng.

3. Nguyên tắc hoạt động của các đoàn kiểm tra

a) Đoàn kiểm tra, kiểm soát bên ngoài do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ra quyết định thành lập trên cơ sở kế hoạch kiểm tra được phê duyệt hàng năm.

b) Đoàn kiểm tra hoạt động theo nguyên tắc đảm bảo đúng thủ tục do pháp luật quy định về kiểm tra doanh nghiệp và đảm bảo tính chính xác, khách quan, trung thực, công khai; đúng nội dung, đối tượng, thời hạn ghi trong quyết định kiểm tra; không làm cản trở hoạt động sản xuất kinh doanh bình thường của tổ chức, cá nhân là đối tượng kiểm tra.

c) Đoàn kiểm tra chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết quả kiểm tra.

Điều 8. Nguồn kinh phí quản lý và phát triển chỉ dẫn địa lý

1. Kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ của tỉnh.

2. Hàng năm các cơ quan, đơn vị lập dự toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ quản lý chỉ dẫn địa lý được bố trí trong dự toán chi thường xuyên của cơ quan, đơn vị.

3. Các tổ chức tập thể, Hiệp hội nước mắm Phan Thiết tự chủ động kinh phí tổ chức các hoạt động quản lý nội bộ.

Điều 9. Điều kiện để được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý

1. Tổ chức, cá nhân có cơ sở sản xuất, kinh doanh nước mắm tại thành phố Phan Thiết đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Hoạt động sản xuất, kinh doanh hợp pháp.

b) Nước mắm thành phẩm hoặc nước mắm nguyên liệu để sản xuất nước mắm thành phẩm đăng ký mang chỉ dẫn địa lý được sản xuất, đóng chai tại địa bàn thành phố Phan Thiết và đạt tiêu chí đặc thù về chất lượng của sản phẩm quy định tại Điều 3 của Quy chế này.

c) Quy trình sản xuất và mức chất lượng đạt yêu cầu kỹ thuật Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 5107:2018 về Nước mắm.

d) Được cấp một trong các Giấy chứng nhận: Cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm; Thực hành sản xuất tốt (GMP); Hệ thống phân tích môi nguy và điểm kiểm soát tới hạn (HACCP); Hệ thống quản lý an toàn thực phẩm ISO 22000; Tiêu chuẩn thực phẩm quốc tế (IFS); Tiêu chuẩn toàn cầu về an toàn thực phẩm (BRC); Chứng nhận hệ thống an toàn thực phẩm (FSSC 22000).

đ) Thực hiện tự công bố sản phẩm trên phương tiện thông tin đại chúng hoặc trang thông tin điện tử của mình hoặc niêm yết công khai tại trụ sở của tổ chức, cá nhân và nộp 01 (một) bản qua đường bưu điện hoặc trực tiếp đến Chi cục Quản lý Chất lượng nông, lâm và thủy sản.

2. Tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh không có cơ sở sản xuất, kinh doanh nước mắm tại thành phố Phan Thiết phải đảm bảo các điều kiện quy định tại khoản 1 Điều này và đáp ứng các điều kiện sau:

a) Đảm bảo 100% nước mắm nguyên liệu dùng để sản xuất thành phẩm được thu mua tại các cơ sở sản xuất nước mắm trên địa bàn thành phố Phan Thiết và tổ chức, cá nhân cung cấp nước mắm nguyên liệu đó có Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “PHAN THIẾT” còn hiệu lực.

b) Có xây dựng quy định về truy xuất nguồn gốc đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm trong lĩnh vực thủy sản của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 10. Điều kiện được cấp sửa đổi, bổ sung và cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý

1. Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý khi thay đổi thông tin về tổ chức, cá nhân được ghi trong giấy phép bao gồm tên, địa chỉ, số điện thoại, số fax, sản lượng nước mắm, loại nước mắm đăng ký mang chỉ dẫn địa lý, địa điểm sản xuất, đóng chai.

2. Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý khi bị mất, rách, hỏng.

Điều 11. Hiệu lực và gia hạn hiệu lực Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý

1. Hiệu lực Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý là 05 năm kể từ ngày Quyết định cấp có hiệu lực.

2. Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý được gia hạn nhiều lần liên tiếp, mỗi lần gia hạn 05 năm kể từ ngày Quyết định gia hạn có hiệu lực.

Điều 12. Chấm dứt hiệu lực, thu hồi và tạm ngưng hiệu lực Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý

1. Chấm dứt hiệu lực Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý trong các trường hợp sau đây:

a) Tổ chức, cá nhân được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý tự thông báo từ bỏ quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý hoặc có Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý hết hiệu lực.

b) Tổ chức, cá nhân được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý không còn tồn tại; không còn hoạt động sản xuất, kinh doanh nước mắm có nguồn gốc xuất xứ tại Phan Thiết; sản phẩm nước mắm không còn đáp ứng điều kiện bảo hộ được ghi nhận tại Điều 1 Quyết định số 364/QĐ-SHTT ngày 30 tháng 5 năm 2007 của Cục Sở hữu trí tuệ và Điều 1 Quyết định số 1578/QĐ-SHTT ngày 11 tháng 5 năm 2020 của Cục Sở hữu trí tuệ.

c) Tổ chức, cá nhân được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý nhưng không có các hoạt động sử dụng lô gô chỉ dẫn địa lý (theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Quy chế này) trong thời gian chậm nhất là 09 (chín) tháng kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý mà không có lý do chính đáng.

2. Thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý của các tổ chức, cá nhân đối với các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này

3. Tạm ngưng hiệu lực Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý khi các quy định tại điểm d khoản 1 Điều 9 không còn hiệu lực cho đến thời điểm một trong các Giấy chứng nhận tại điểm d khoản 1 Điều 9 tiếp tục có hiệu lực theo quy định.

Điều 13. Quyền lợi và trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý

1. Quyền lợi:

a) Sử dụng chỉ dẫn địa lý và được bảo hộ theo các quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ.

b) Sử dụng tem, lô gô chỉ dẫn địa lý khi được cấp chỉ dẫn địa lý.

c) Tham gia các chương trình tập huấn, đào tạo về quản lý, sử dụng chỉ dẫn địa lý; quảng bá, xúc tiến thương mại, phát triển thương hiệu cho sản phẩm nước mắm mang chỉ dẫn địa lý; các chính sách khác của Nhà nước về hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ.

d) Các quyền khác theo quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ.

2. Trách nhiệm:

a) Lưu giữ Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý, xuất trình cho các tổ chức, cá nhân có thẩm quyền khi có yêu cầu.

b) Thực hiện nghiêm các nội dung tại khoản 2, khoản 3 Điều 3 Quy chế này.

c) Thực hiện lưu giữ tài liệu, sổ sách ghi chép việc kiểm soát nội bộ để đảm bảo sản xuất ra sản phẩm đủ điều kiện mang chỉ dẫn địa lý.

d) Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ.

Điều 14. Trách nhiệm quản lý chỉ dẫn địa lý

1. Sở Khoa học và Công nghệ:

a) Là cơ quan được Ủy ban nhân dân tỉnh trao quyền quản lý chỉ dẫn địa lý.

b) Chủ trì, phối hợp với sở, ngành, địa phương và đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản đề quản lý, sử dụng và phát triển chỉ dẫn địa lý.

c) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có chức năng tổ chức hội thảo, hội nghị, tọa đàm, đào tạo, tập huấn, cuộc thi, triển lãm, sự kiện truyền thông về sở hữu trí tuệ và các nội dung khác có liên quan.

d) Thực hiện quyền và các thủ tục cấp, sửa đổi, bổ sung, cấp đổi, cấp lại, gia hạn hiệu lực, chấm dứt hiệu lực và thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý cho các tổ chức và cá nhân đăng ký sử dụng chỉ dẫn địa lý.

đ) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành cấp tỉnh và tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh xây dựng và ban hành quy trình cấp, sửa đổi, bổ sung nội dung, cấp đổi, cấp lại, gia hạn hiệu lực, chấm dứt hiệu lực và thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý.

e) Định kỳ hàng quý công bố tổ chức, cá nhân được Cấp chỉ dẫn địa lý trên trang thông tin điện tử Sở Khoa học và Công nghệ.

g) Chủ trì, phối hợp với Hiệp hội nước mắm thực hiện đăng ký mới, gia hạn hiệu lực bảo hộ chỉ dẫn địa lý đối với sản phẩm nước mắm trong và ngoài nước.

h) Chủ trì, phối hợp với cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan và Hiệp hội nước mắm tiếp nhận và giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến việc sử dụng chỉ dẫn địa lý.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

a) Là cơ quan kiểm soát bên ngoài đối với chỉ dẫn địa lý.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Hiệp hội nước mắm Phan Thiết và các cơ quan liên quan tổ chức kiểm soát bên ngoài được quy định tại điểm c, điểm d khoản 1 Điều 7 Quy chế này.

c) Hỗ trợ, hướng dẫn tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh nước mắm mang chỉ dẫn địa lý thực hiện quy trình sản xuất nước mắm đảm bảo chất lượng và tính đặc thù của sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý; hỗ trợ kỹ thuật để tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh nước mắm đạt điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường trong sản xuất, kinh doanh; hỗ trợ, hướng dẫn xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

d) Nghiên cứu và tổ chức áp dụng các kỹ thuật tiến bộ phù hợp nhằm giữ gìn tính đặc thù, cải thiện và nâng cao chất lượng nước mắm mang chỉ dẫn địa lý.

đ) Chủ trì quản lý chất lượng sản phẩm và an toàn thực phẩm trong suốt quá trình sản xuất, thu gom, sơ chế, chế biến, bảo quản, vận chuyển, buôn bán đối với sản phẩm nước mắm mang chỉ dẫn địa lý. Quản lý an toàn thực phẩm đối với dụng cụ, vật liệu chứa đựng sản phẩm trong quá trình sản xuất, chế biến, bảo quản, kinh doanh nước mắm mang chỉ dẫn địa lý. Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức các hoạt động thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về chất

lượng sản phẩm và an toàn thực phẩm trong quá trình sản xuất, kinh doanh nước mắm mang chỉ dẫn địa lý.

e) Hỗ trợ Hiệp hội nước mắm Phan Thiết trong việc giám sát, kiểm tra, kiểm soát trong sản xuất, kinh doanh nước mắm của các thành viên Hiệp hội.

g) Chỉ đạo Chi cục Quản lý Chất lượng nông, lâm và thủy sản tiếp nhận bản tự công bố của tổ chức, cá nhân để lưu trữ hồ sơ và đăng tải tên tổ chức, cá nhân và tên các sản phẩm tự công bố trên trang thông tin điện tử của đơn vị.

h) Tổ chức kiểm tra việc thực hiện chế độ kiểm nghiệm định kỳ đối với sản phẩm nước mắm đã công bố.

3. Sở Công Thương:

a) Hỗ trợ đơn vị sản xuất kinh doanh khai thác thị trường nội địa và thị trường xuất khẩu cho sản phẩm nước mắm mang chỉ dẫn địa lý.

b) Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, quảng bá; xúc tiến thương mại, giới thiệu sản phẩm nước mắm mang chỉ dẫn địa lý ra các thị trường nội địa, thị trường nước ngoài.

4. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã

a) Chủ động tổ chức và phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức các hoạt động tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu về chỉ dẫn địa lý; phổ biến và giám sát việc tuân thủ Quy chế quản lý, sử dụng chỉ dẫn địa lý của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn.

b) Chủ động kiểm tra xử lý xâm phạm quyền đối với chỉ dẫn địa lý xảy ra trên địa bàn phù hợp quy định của Luật Sở hữu trí tuệ và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

c) Thực hiện quyền chủ thể về quyền sở hữu công nghiệp, yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi xâm phạm quyền đối với chỉ dẫn địa lý khi các hành vi xảy ra không thuộc thẩm quyền xử lý vi phạm.

5. Hiệp hội nước mắm Phan Thiết, các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh nước mắm mang chỉ dẫn địa lý

a) Có biện pháp vận động các tổ chức, cá nhân đã được cấp quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý tham gia vào tổ chức. Bảo vệ lợi ích chính đáng và hợp pháp của tổ chức và các thành viên của tổ chức trong việc sử dụng chỉ dẫn địa lý.

b) Thường xuyên tổ chức các hoạt động nhằm quảng bá, phát triển danh tiếng và nâng cao giá trị kinh tế cho sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý.

c) Tổ chức các hoạt động quản lý nội bộ:

Xây dựng và tổ chức thực hiện các quy chế: Quy chế quản lý nội bộ (nội dung cơ bản quy định tại Điều 13 Quy chế này); quy định quyền và trách nhiệm

của các thành viên trong tổ chức tham gia quản lý chỉ dẫn địa lý; quy chế kiểm soát, giám sát kỹ thuật trong quản lý, sử dụng chỉ dẫn địa lý của các thành viên.

Xây dựng và phát triển kênh tiêu thụ cho sản phẩm nước mắm mang chỉ dẫn địa lý của tổ chức.

d) Phát hiện và đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi xâm phạm quyền đối với chỉ dẫn địa lý.

đ) Tuyên truyền, phổ biến các ứng dụng những thành tựu khoa học - kỹ thuật nhằm đảm bảo duy trì tính đặc thù và nâng cao chất lượng sản phẩm nước mắm.

e) Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh nước mắm sử dụng tem chỉ dẫn địa lý trong hoạt động thương mại theo quy định tại khoản 5 Điều 2, khoản 1 Điều 4 Quy chế này.

g) Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện đăng ký mới, gia hạn hiệu lực bảo hộ chỉ dẫn địa lý trong và ngoài nước.

6. Cục Quản lý thị trường tỉnh thực hiện các hoạt động kiểm tra, kiểm soát hàng hóa lưu thông trên thị trường, xử lý các hành vi vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 15 Quy chế này; tổ chức các biện pháp phòng, chống các hành vi sản xuất kinh doanh nước mắm giả mạo chỉ dẫn địa lý.

7. Các cơ quan thực thi quyền sở hữu công nghiệp đối với chỉ dẫn địa lý trên địa bàn tỉnh: Thanh tra Sở Khoa học và Công nghệ, Cục Quản lý thị trường tỉnh, ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã và các cơ quan liên quan trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, chủ động phối hợp tiến hành kiểm tra, kiểm soát phát hiện và xử lý các hành vi xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp đối với chỉ dẫn địa lý theo quy định của Luật Sở hữu trí tuệ và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 15. Các hành vi vi phạm Quy chế quản lý và sử dụng với chỉ dẫn địa lý

1. Tổ chức, cá nhân đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý

a) Sử dụng chỉ dẫn địa lý, tem, lôgô chỉ dẫn địa lý không theo đúng quy định tại Điều 4 Quy chế này.

b) Không thực hiện việc kiểm soát nội bộ ít nhất mỗi năm 01 lần và lưu giữ tài liệu, sổ sách ghi chép việc kiểm soát nội bộ đối với việc sử dụng chỉ dẫn địa lý.

c) Không thực hiện đúng các yêu cầu cơ bản của quy trình sản xuất và mức chất lượng nước mắm mang chỉ dẫn địa lý.

d) Có hành vi cản trở hoạt động kiểm tra, kiểm soát về chỉ dẫn địa lý.

đ) Chuyển giao, chuyển nhượng quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý cho tổ chức, cá nhân khác.

e) Tổ chức, cá nhân đã bị chấm dứt hiệu lực Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý nhưng vẫn tiếp tục sử dụng.

g) Vi phạm quy định về xác lập quyền sử dụng (giả mạo, tự ý sửa chữa, tẩy xóa Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý; cung cấp thông tin, chứng cứ sai lệch cho cơ quan, tổ chức quản lý để được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý).

2. Tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh nước mắm chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý, nhưng thực hiện một trong các hành vi sau đây:

a) Sử dụng chỉ dẫn địa lý hoặc lô gô chỉ dẫn địa lý; tem chỉ dẫn địa lý nhằm mục đích kinh doanh nước mắm.

b) Sử dụng chỉ dẫn địa lý cho sản phẩm tương tự với sản phẩm nước mắm (như nước tương, nước chấm, hoặc các sản phẩm khác tương tự về tính chất và cách sử dụng) nhằm mục đích lợi dụng danh tiếng, uy tín của chỉ dẫn địa lý trong kinh doanh.

c) Sử dụng bất kỳ dấu hiệu nào trùng hoặc tương tự với chỉ dẫn địa lý; Lô gô chỉ dẫn địa lý, tem chỉ dẫn địa lý cho sản phẩm nước mắm không có nguồn gốc từ Phan Thiết làm cho người tiêu dùng hiểu sai rằng sản phẩm có nguồn gốc từ Phan Thiết.

Điều 16. Khiếu nại, tố cáo, biện pháp xử lý đối với việc sử dụng chỉ dẫn địa lý

1. Mọi khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo về hoạt động kiểm tra, kiểm soát, cấp, gia hạn, bổ sung, sửa đổi, cấp lại, chấm dứt hiệu lực và thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý được thực hiện theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

2. Mọi tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh nước mắm vi phạm Quy chế này và các quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ, tùy theo tính chất, mức độ, hành vi vi phạm có thể bị xử lý bằng các biện pháp theo quy định của Luật Sở hữu trí tuệ và các quy định của pháp luật có liên quan.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17. Chế độ báo cáo

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Công Thương; ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Cục Quản lý thị trường; Hiệp hội nước mắm Phan Thiết gửi báo cáo hàng năm (*trước ngày 15/12*) hoặc báo cáo đột xuất (khi có yêu cầu) tình hình thực hiện nhiệm vụ quản lý chỉ dẫn địa lý đến Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 18. Tổ chức thực hiện

Giao Sở Khoa học và Công nghệ theo dõi tình hình triển khai thực hiện Quy chế này. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Phụ lục
(Ban hành kèm theo Quyết định số /2024/QĐ-UBND
ngày.....tháng.....năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận)

Phụ lục I
MẪU GIẤY CHỨNG NHẬN

UBND TỈNH BÌNH THUẬN
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
THE PEOPLE'S COMMITTEE
OF BINH THUAN PROVINCE
Department of Science and Technology

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

GIẤY CHỨNG NHẬN
QUYỀN SỬ DỤNG CHỈ DẪN ĐỊA LÝ
CERTIFICATE
OF THE RIGHT TO USE THE GEOGRAPHICAL INDICATION

Số:/CN-SKHCN
Số:/CN-SKHCN

Chỉ dẫn địa lý: **PHAN THIẾT**
Geographical indication: PHAN THIET
Sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý: **NƯỚC MẮM**
Product bearing geographical indication: FISH SAUCE
Tổ chức/cá nhân có quyền sử dụng:

.....
Authorized user:
.....
Địa chỉ:
Address:

Thông tin về số lượng nước mắm mang chỉ dẫn địa lý do tổ chức/cá nhân khai báo được ghi tại
Quyết định số/QĐ-SKHCN ngày/...../.....
*Information on the quantity of the product bearing the geographical indication is declared by the
authorized user stated in Decision No:/QĐ-SKHCN, dated*
Có hiệu lực 5 năm kể từ ngày ký Quyết định./.
Period of validity: 5 years, as from the signing date of this Decision./.

Bình Thuận, ngày tháng năm
Mã số (MS): C.....-PTGI
Code: C.....-PTGI
GIÁM ĐỐC
DIRECTOR

MỘT SỐ LƯU Ý VỀ HIỆU LỰC CỦA GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG CHỈ DẪN ĐỊA LÝ

*(Kèm theo Quyết định số/QĐ-UBND ngày/...../..... của Ủy ban nhân dân tỉnh
cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “PHAN THIẾT”
cho sản phẩm nước mắm)*

Tổ chức, cá nhân được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “PHAN THIẾT”:

1. Được quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “PHAN THIẾT” trong hoạt động sản xuất kinh doanh nước mắm được cấp quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý.

2. Có quyền yêu cầu các cơ quan có thẩm quyền xử lý các tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định quản lý nhà nước và/hoặc xâm phạm quyền đối với chỉ dẫn địa lý “PHAN THIẾT”.

3. Lưu giữ Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “PHAN THIẾT”, xuất trình cho các tổ chức, cơ quan có thẩm quyền khi có yêu cầu.

4. Không được sửa chữa, tẩy xóa nội dung trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “PHAN THIẾT”.

5. Không được cho mượn, cho thuê Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “PHAN THIẾT”.

6. Khai báo với Sở Khoa học và Công nghệ khi mất Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “PHAN THIẾT”.

7. Thực hiện các yêu cầu cơ bản của quy trình sản xuất và mức chất lượng nước mắm mang chỉ dẫn địa lý “PHAN THIẾT”, đáp ứng các tiêu chí đặc thù, các tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định hiện hành. Giữ gìn và phát triển danh tiếng, uy tín của nước mắm mang chỉ dẫn địa lý “PHAN THIẾT”.

8. Có các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ.

9. Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý có thể bị thu hồi hoặc tạm ngưng hiệu lực nếu vi phạm quy định của Luật Sở hữu trí tuệ và các quy định của pháp luật có liên quan.

10. Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý được gia hạn nếu trong vòng 03 (ba) tháng trước ngày Giấy chứng nhận hết hiệu lực, tổ chức, cá nhân nộp 01 bộ hồ sơ yêu cầu gia hạn Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý theo quy định.

11. Khi Chủ Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý muốn sửa đổi, bổ sung thông tin thì nộp 01 hồ sơ yêu cầu sửa đổi, bổ sung thông tin Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý theo quy định.

Phụ lục II

**LÔ GÔ (BIỂU TƯỢNG) CHỈ DẪN ĐỊA LÝ “PHAN THIẾT”
CHO SẢN PHẨM NƯỚC MẮM**



PHAN THIẾT
NƯỚC MẮM - FISH SAUCE

Phụ lục III

**HÌNH THỨC, KÍCH THƯỚC TEM CHỈ DẪN ĐỊA LÝ “PHAN THIẾT”
CHO SẢN PHẨM NƯỚC MẮM**



Phụ lục IV**MẪU BIỂU SỐ 01/ĐCCDDL**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG CHỈ DẪN ĐỊA LÝ
“PHAN THIẾT” CHO SẢN PHẨM NƯỚC MẮM

Kính gửi: Sở Khoa học và Công nghệ Bình Thuận.

1. Họ và tên (tổ chức, cá nhân):

.....

2. Địa chỉ:

.....

3. Điện thoại:..... Fax:

4. Đăng ký quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “PHAN THIẾT” cho các loại nước mắm sau:

STT	Tên sản phẩm	Hàm lượng đậm toàn phần (g/l)	Đóng chai các dung tích	Sản lượng (lít/năm)	Địa điểm sản xuất (chế biến/ đóng chai và dán nhãn)

5. Địa điểm kinh doanh:

STT	Tên cửa hàng/đại lý/ Họ và tên chủ cửa hàng/đại lý	Địa chỉ/điện thoại	Tổng lượng (lít/năm)

Sau khi được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “PHAN THIẾT” cho sản phẩm nước mắm, tôi/chúng tôi cam kết như sau:

1. Chấp hành nghiêm túc Quy chế quản lý, sử dụng chỉ dẫn địa lý “PHAN THIẾT” cho sản phẩm nước mắm ban hành kèm theo Quyết định số:/20.../QĐ- UBND ngày ... tháng ... năm ... của UBND tỉnh.

2. Có biện pháp kiểm soát chặt chẽ để đảm bảo chất lượng sản phẩm nước mắm mang chỉ dẫn địa lý “PHAN THIẾT” của cơ sở tôi (chúng tôi), góp phần gìn giữ và phát triển danh tiếng, giá trị, hình ảnh thương hiệu cho nước mắm Phan Thiết./.

....., ngày tháng năm

.....

Chủ cơ sở

ký tên, (đóng dấu nếu có)

Phụ lục V
MẪU BIỂU SỐ 02/SBCGH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI YÊU CẦU SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, CẤP ĐỔI, GIA HẠN, CẤP LẠI
Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “PHAN THIẾT” cho sản phẩm nước mắm

Kính gửi: Sở Khoa học và Công nghệ Bình Thuận

1. Tên tổ chức, cá nhân:
2. Địa chỉ:
3. Đại diện là:..... Chức vụ:
4. Điện thoại: Fax: E-mail:
5. Số Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “PHAN THIẾT” cho sản phẩm nước mắm đã cấp : ngày cấp :

Đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ Bình Thuận xem xét (đánh dấu “X” vào ô tương ứng với yêu cầu):

- Sửa đổi/ bổ sung nội dung Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý
- Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý
- Gia hạn Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý
- Cấp lại do mất Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý

Trường hợp yêu cầu sửa đổi/ bổ sung:

Thông tin yêu cầu sửa đổi/bổ sung/nêu lý do mất Giấy chứng nhận:

.....
.....
.....
.....

6. Hồ sơ kèm theo gồm: (đánh dấu “X” vào ô thích hợp)
- Bản gốc Giấy chứng nhận (trường hợp gia hạn, sửa đổi, cấp đổi)
- Bản sao Giấy chứng nhận đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm
- Bản sao Giấy xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm của sản phẩm

Tôi cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

....., ngày tháng năm

.....
Chữ ký, họ tên chủ đơn
(ghi rõ chức vụ và đóng dấu nếu có)

Phụ lục VI
MẪU BIỂU SỐ 03/THGCN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN YÊU CẦU THU HỒI
Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “PHAN THIẾT” cho
sản phẩm nước mắm

Kính gửi: Sở Khoa học và Công nghệ Bình Thuận

1. Tên tổ chức, cá nhân gửi đơn:

.....

2. Địa chỉ:

.....

3. Điện thoại: Fax: E-mail:

Đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ Bình Thuận xem xét, thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “PHAN THIẾT” cho sản phẩm nước mắm của tổ chức, cá nhân có tên sau đây:

4. Tên tổ chức, cá nhân bị đề nghị thu hồi GCN:

.....

5. Địa chỉ:

.....

Lý do đề nghị thu hồi GCN là :

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

6. Hồ sơ kèm theo gồm:

- Chứng cứ chứng minh cho lý do yêu cầu thu hồi GCN
- Giấy tờ khác nhằm làm rõ yêu cầu.

Tôi cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

....., ngày tháng năm

Chữ ký, họ tên chủ đơn